

Ngày 21/06/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
ACC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%

ACC - CTCP Bê tông Becamex - Ngày 30/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 03/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/7/2017.

CAG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%

CAG - CTCP Cảng An Giang - Ngày 30/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 03/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/7/2017.

ROS: em gái Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 1 triệu cp

ROS - CTCP Xây dựng FLC - Bà Trịnh Thị Thúy Nga, em gái ông Trịnh Văn Quyết, Chủ tịch HĐQT đăng ký mua vào 1 triệu cổ phiếu ROS từ ngày 22/6 đến 21/7 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Hiện nay, bà Nga chưa nắm giữ bất kỳ cổ phiếu ROS nào.

SKG: Thành viên HĐQT đăng ký bán hơn 530.000 cp

SKG - CTCP Tàu cao tốc Superdong Kiên Giang - Ông Ting Chek Hua, Thành viên HĐQT, đăng ký bán thoái vốn toàn bộ hơn 530.000 cổ phiếu SKG, tỷ lệ 1,55% từ ngày 23/6 đến 21/7 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -61.85	21,467.14
	Nasdaq	↓ -50.98	6,188.03
	S&P 500	↓ -16.43	2,437.03
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -51.10	7,472.71
	DAX	↓ -74.16	12,814.79
	CAC 40	↓ -17.07	5,293.65
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -73.25	20,157.16
	Hang Seng	↓ -81.51	25,843.04
	Shanghai	↓ -4.07	3,140.30

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 21/06/2017)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Kim ngạch xuất nhập khẩu giảm gần 13%

Về xuất khẩu, kim ngạch đạt gần 8,59 tỷ USD, giảm 16,7% do một số nhóm hàng: điện thoại các loại và linh kiện giảm 26% (giảm 616 triệu USD); máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác giảm 34,3% (giảm 250 triệu USD); giày dép các loại giảm 11% (giảm 87 triệu USD); máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện giảm 8,6% (giảm 85 triệu USD); sắt thép các loại giảm 51,6% (giảm 78 triệu USD); hàng thủy sản giảm 19,1% (giảm 77 triệu USD). Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/6/21/753255/kim-ngach-xuat-nhap-khau-giam-gan-13.aspx>

Triển vọng kinh tế của Việt Nam vẫn khả quan nhờ các thế mạnh của lĩnh vực sản xuất

Báo cáo Kinh tế vĩ mô Việt Nam số tháng 6/2017 do Ngân hàng HSBC công bố ngày 20/6 đưa ra nhận định, các điều kiện hoạt động trong lĩnh vực sản xuất – nền tảng tăng trưởng của Việt Nam – đang cho thấy tăng trưởng sẽ còn tiếp tục với sản lượng đầu ra, công ăn việc làm, đơn hàng mới tiếp tục gia tăng. Chi tiết xin xem tại: <http://tapchitaichinh.vn/kinh-te-vi-mo/kinh-te-dau-tu/hsbc-trien-vong-kinh-te-viet-nam-van-kha-quan-115694.html>

Ngày 21/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.428 đồng, tăng 6 đồng so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm ngày 21/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.428 đồng, tăng thêm 6 đồng so với mức công bố sáng qua. Đây là phiên thứ ba liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh tăng. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.101 đồng và tỷ giá sàn là 21.755 đồng. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại không có nhiều biến động. Cụ thể, bốn ngân hàng Vietcombank, BIDV, ACB và DongABank đang cùng mua bán USD ở mức 22.690-22.760 đồng.

Sáng ngày 21/06: Giá vàng SJC ở mức 36,15 - 36,35 triệu đồng/lượng

Lúc 8h45 sáng nay (21/6), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,15-36,35 triệu đồng/lượng, tăng 40 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1245,4 USD, tăng 1,8 USD, tương đương 0,14% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 2 triệu đồng/lượng, mở rộng 30 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 20/06: Chỉ số Dow Jones giảm 0.29%, xuống 21,467.14 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones hạ 61.85 điểm (tương đương 0.29%) xuống 21,467.14 điểm, chỉ số S&P 500 lùi 16.43 điểm (tương đương 0.67%) xuống 2,437.03 điểm và chỉ số Nasdaq Composite mất 50.98 điểm (tương đương 0.82%) còn 6,188.03 điểm. Số cổ phiếu giảm vượt số cổ phiếu tăng trên sàn New York theo tỷ lệ 2.48:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 2.28: 1.

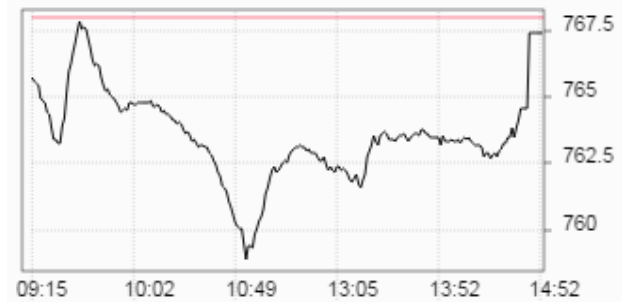
Ngày 20/06: Dầu thô giảm 2.1%, xuống 43.51 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu WTI giao tháng 8 mất 92 xu (tương đương 2.1%) còn 43.51 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn London lùi 89 xu (tương đương 1.9%) xuống 46.02 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ giữa tháng 11/2016.

Ngày 21/06/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

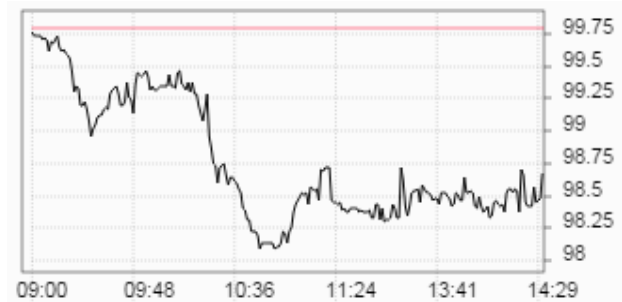
Thay đổi (điểm)	↓	-0,58/-0,08%
Giá trị (điểm)	↓	767.41
Khối lượng (cp)		248,538,146
Giá trị (tỷ đồng)		4,504.99
Số cp tăng giá	↑	119
Số cp giảm giá	↓	150
Số cp đứng giá	→	65

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SZL	38.4	40.6	40.6	38	69,450	↑ 7.0%
BHS	22.3	23.8	23.8	21.8	6,617,270	↑ 7.0%
LEC	18.4	18.4	18.4	18.4	9,270	↑ 7.0%
ATG	2.7	2.9	2.9	2.7	1,479,220	↑ 7.0%
SGT	10.3	10.3	10.3	10.3	55,080	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-1,12/-1,12%
Giá trị (điểm)	↓	98.68
Khối lượng (cp)		71,720,296
Giá trị (tỷ đồng)		839.16
Số cp tăng giá	↑	68
Số cp giảm giá	↓	113
Số cp đứng giá	→	190

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PDC	6.6	6.6	6.6	6.6	7,388	↑ 10.0%
HLC	11	13.4	13.4	11	1,680	↑ 9.8%
CTP	21.4	21.4	21.4	20.1	85,500	↑ 9.7%
INC	8	8	8	8	100	↑ 9.6%
PMC	88.9	94	94	85	8,559	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,011,170	693,900
BÁN	7,846,570	1,342,800
MUA - BÁN	3,164,600	-648,900

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 21/06, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 62,29 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 66,14 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 3,85 tỷ đồng.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 21/06/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 20/06/2017): 1,876,413.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 20/06/2017): 767.99 điểm

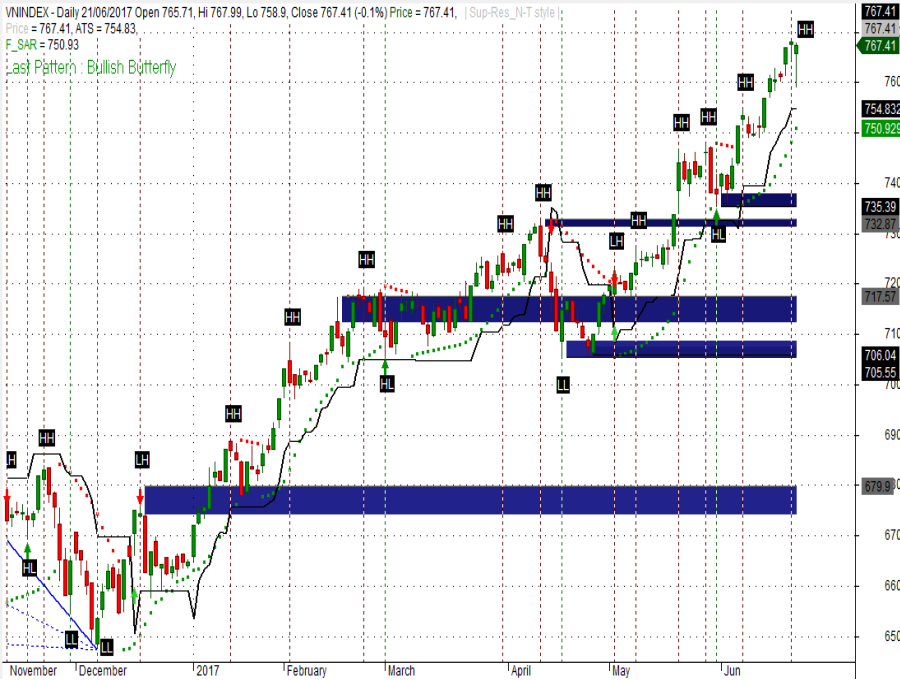
Cập nhật ngày 21/06/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.8%	1,451,453,429	153	153.8	0.8	0.5%	912,700	0.47
VCB	7.6%	3,597,768,575	39.5	38.65	-0.9	-2.2%	2,270,290	-1.25
SAB	6.9%	641,281,186	203	204.9	1.9	0.9%	19,620	0.50
VIC	5.9%	2,637,707,954	42.3	42.8	0.5	1.2%	556,290	0.54
GAS	5.9%	1,913,950,000	58.1	57.7	-0.4	-0.7%	738,120	-0.31
PLX	4.5%	1,293,878,081	65.4	66.9	1.5	2.3%	980,190	0.79
CTG	4.1%	3,723,404,556	20.9	20.25	-0.7	-3.1%	2,667,760	-0.99
BID	3.7%	3,418,715,334	20.55	20.3	-0.3	-1.2%	7,245,070	-0.35
MSN	2.6%	1,147,496,374	42.9	42	-0.9	-2.1%	1,348,530	-0.42
NVL	2.1%	589,369,234	68	67.4	-0.6	-0.9%	1,091,110	-0.14
BVH	2.1%	680,471,434	58.6	58	-0.6	-1.0%	473,280	-0.17
HPG	2.1%	1,264,255,417	30.9	30.6	-0.3	-1.0%	3,868,940	-0.16
VJC	2.0%	300,000,000	126.5	125.1	-1.4	-1.1%	475,110	-0.17
MBB	2.0%	1,712,740,909	21.4	21.9	0.5	2.3%	4,909,800	0.35
ROS	1.9%	430,000,000	84.3	85	0.7	0.8%	1,600,030	0.12
STB	1.2%	1,485,215,716	14.55	14.6	0.1	0.3%	7,121,830	0.03
FPT	1.1%	461,723,054	46.15	47.5	1.4	2.9%	1,942,410	0.26
BHN	1.0%	231,800,000	78.9	78.5	-0.4	-0.5%	2,480	-0.04
CTD	0.9%	77,050,000	216.2	215	-1.2	-0.6%	144,310	-0.04
EIB	0.9%	1,235,522,904	13.1	13.4	0.3	2.3%	1,772,190	0.15

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



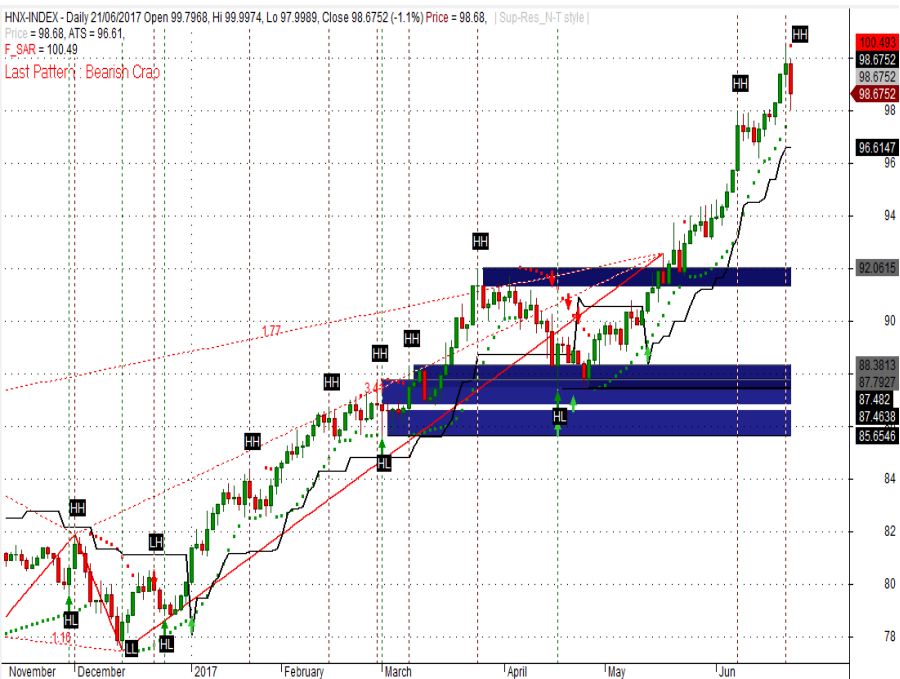
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 755 - 760

Vùng chốt lời ngắn hạn: 765 - 770

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 97.0 - 98.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 99.0 - 100.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 765 - 770 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 755 - 760 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 755. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 745 - 750 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 765 - 770 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 775 - 780 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 97.0 - 98.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 97.0 - 98.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 97.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 95.0 - 96.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 99.0 - 100.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 101.0 - 102.0 điểm.

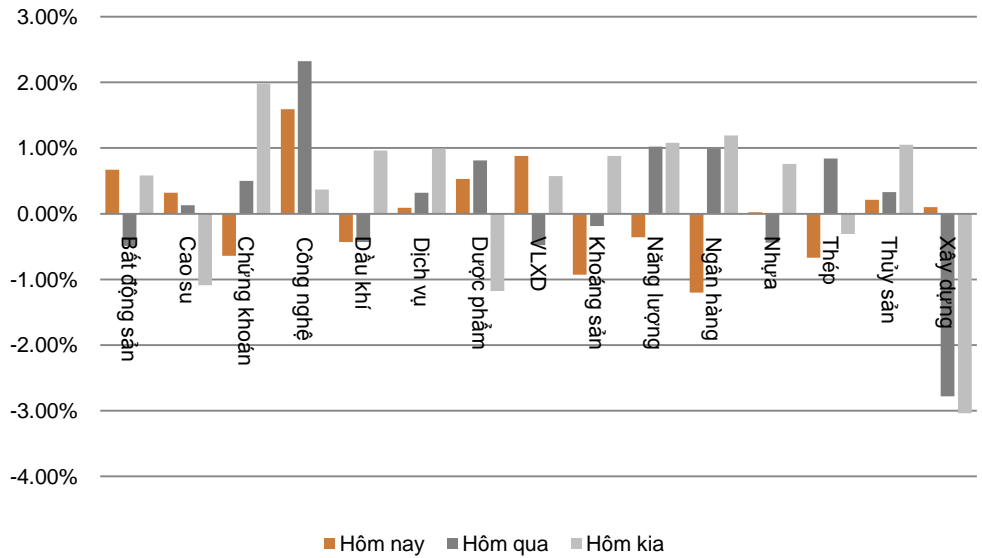
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.67%
Cao su	↑ 0.32%
Chứng khoán	↓ -0.64%
Công nghệ	↑ 1.59%
Dầu khí	↓ -0.43%
Dịch vụ	↑ 0.09%
Dược phẩm	↑ 0.53%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.88%
Khoáng sản	↓ -0.93%
Năng lượng	↓ -0.36%
Ngân hàng	↓ -1.20%
Nhựa	↑ 0.02%
Thép	↓ -0.67%
Thủy sản	↑ 0.21%
Xây dựng	↑ 0.10%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Công nghệ	FPT	46.15	47.5	↑ 1.4	↑ 2.9%	1,942,410
	FOX	73.7	73.7	→ 0.0	→ 0.0%	50
	SAM	10.95	10.9	↓ -0.1	↓ -0.5%	1,195,830
	ELC	24.6	24.1	↓ -0.5	↓ -2.0%	294,600
	CMG	16.55	17	↑ 0.5	↑ 2.7%	202,320
Dược phẩm	DHG	128	129	↑ 1.0	↑ 0.8%	394,410
	DMC	127.8	131.9	↑ 4.1	↑ 3.2%	44,140
	TRA	123.3	121.3	↓ -2.0	↓ -1.6%	36,640
	IMP	62.3	62.5	↑ 0.2	↑ 0.3%	68,820
	DGC	32.1	31.3	↓ -0.8	↓ -2.5%	15,910
Vật liệu xây dựng	VCS	163	165	↑ 2.0	↑ 1.2%	58,330
	HT1	22.2	22.7	↑ 0.5	↑ 2.3%	869,500
	VGC	20	19.8	↓ -0.2	↓ -1.0%	103,730
	BCC	14.9	14.8	↓ -0.1	↓ -0.7%	234,370
	NNC	81.8	82.5	↑ 0.7	↑ 0.9%	33,550
	CTI	30.1	30	↓ -0.1	↓ -0.3%	338,500

(Cập nhật 17h20 ngày 21/06/2017)

Ngày 21/06/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 21/06/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	43.3021 ↑	0.14% ↓	-3.18% ↓	-14.63% ↓	-11.85%	21/06/2017
Brent	45.7725 ↓	-0.59% ↓	-2.60% ↓	-15.02% ↓	-8.22%	21/06/2017
Natural gas	2.8953 ↓	-0.24% ↓	-1.29% ↓	-13.05% ↑	8.15%	21/06/2017
Gasoline	1.4208 ↓	-0.19% ↓	-0.81% ↓	-14.52% ↓	-10.52%	21/06/2017
Heating oil	1.3878 ↓	-0.33% ↓	-1.54% ↓	-13.33% ↓	-7.73%	21/06/2017
Ethanol	1.4875 ↓	-2.43% ↓	-3.97% ↑	1.19% ↓	-6.09%	21/06/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1247.2994 ↑	0.23% ↓	-1.11% ↓	-1.06% ↓	-1.52%	21/06/2017
Silver	16.4696 →	0.00% ↓	-2.37% ↓	-3.79% ↓	-4.48%	21/06/2017
Platinum	916.65 ↓	-0.20% ↓	-2.02% ↓	-3.10% ↓	-5.60%	21/06/2017
Palladium	870 ↑	0.23% ↑	0.81% ↑	12.91% ↑	55.38%	21/06/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	261.65 ↑	0.10% ↑	2.91% ↑	6.56% ↑	27.33%	21/06/2017
Sugar	13.83 ↑	1.62% ↑	0.29% ↓	-16.23% ↓	-28.12%	21/06/2017
Corn	371.1349 ↑	0.34% ↓	-1.56% ↓	-1.03% ↓	-5.56%	21/06/2017
Soybeans	926.8194 ↑	0.08% ↓	-0.53% ↓	-3.10% ↓	-18.52%	21/06/2017
Wheat	467.9442 ↓	-0.74% ↑	5.65% ↑	7.78% ↑	2.02%	21/06/2017
Cotton	71.49 ↑	0.20% ↓	-2.73% ↓	-8.80% ↑	13.58%	21/06/2017
Rice	11.2255 ↓	-3.35% ↓	-0.27% ↑	1.54% ↑	1.86%	21/06/2017
Palm Oil	2595 ↓	-0.31% ↓	-2.04% ↓	-10.52% ↑	6.75%	21/06/2017
Cheese	1.616 →	0.00% ↓	-0.19% ↑	4.66% ↑	11.37%	21/06/2017
Milk	16.33 ↑	0.06% ↑	0.12% ↑	4.68% ↑	23.62%	21/06/2017
Orange Juice	133.55 ↓	-1.51% ↓	-5.32% ↓	-1.84% ↓	-19.11%	21/06/2017
Lumber	363.6 →	0.00% ↓	-1.44% ↑	0.08% ↑	21.69%	21/06/2017
Wool	1506 →	0.00% →	0.00% ↓	-4.04% ↑	15.91%	21/06/2017
Tea	3.39 ↑	4.19% ↑	12.62% ↑	17.57% ↑	42.04%	21/06/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	120.9649 ↑	0.67% ↓	-5.61% ↓	-2.88% ↑	4.61%	21/06/2017
Cobalt	57500 ↑	0.44% ↑	0.89% ↑	4.15% ↑	137.89%	21/06/2017
Lead	2107 ↑	0.10% ↓	-0.90% ↓	-4.40% ↑	21.29%	21/06/2017
Aluminum	1874.5 ↓	-0.94% ↓	-0.89% ↓	-1.77% ↑	17.48%	21/06/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 21/06/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	13.9	24.1	↑ 78.5%	↑ 3.0%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	95.8	113.5	↑ 19.7%	↑ 1.1%	05/05/2017	Cổ tức 8%
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.5	30.2	↑ 20.8%	↑ 6.0%	01/06/2017	
Trung bình:							↑ 3.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 13/06/2017)

Ngày 21/06/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 21/06/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 21/06/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (15/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (14/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (13/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (10/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (08/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (03/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (02/03/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 21/06/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	21/06/2017	MWG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 153,814,862 CP	96.9	1.8 (1.89%)
n/a	n/a	21/06/2017	ST8	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 5,935,353 CP	27	0 (0%)
21/06/2017	22/06/2017	n/a	HCC	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 48%	34.8	-0.2 (-0.57%)
21/06/2017	22/06/2017	21/07/2017	DVP	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	n/a	n/a
21/06/2017	22/06/2017	n/a	C32	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:02	52	0 (0%)
21/06/2017	22/06/2017	12/07/2017	C32	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	52	-0.4 (-0.76%)
21/06/2017	22/06/2017	n/a	CLG	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017	0.01 (0.18%)	0.01 (0.18%)
21/06/2017	22/06/2017	10/07/2017	UPH	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền, 200 đồng/CP	23.8	0 (0%)
21/06/2017	22/06/2017	n/a	SKG	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:2	70.6	-1.2 (-1.67%)
21/06/2017	22/06/2017	14/07/2017	SKG	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	21/06/2017	MBG	HNX	Giao dịch bổ sung - 12,800,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	21/06/2017	CGV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 9,499,956 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	22/06/2017	VHD	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 7,000,000 CP	n/a	n/a
22/06/2017	23/06/2017	n/a	TDM	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:87, giá 10.000 đồng/CP	25.8	0 (0%)
22/06/2017	23/06/2017	31/07/2017	TDM	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	25.8	0 (0%)
n/a	n/a	22/06/2017	HSA	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 614,000 CP	32	0 (0%)
n/a	n/a	22/06/2017	NKG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 33,017,094 CP	13.8	0 (0%)
22/06/2017	23/06/2017	n/a	SBD	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 3%	10.5	0 (0%)
n/a	n/a	22/06/2017	HII	HOSE	Giao dịch lần đầu - 13,600,000 CP	n/a	n/a
22/06/2017	23/06/2017	n/a	CMW	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017	11	0 (0%)
22/06/2017	23/06/2017	07/07/2017	VGS	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	12.2	-0.1 (-0.81%)
22/06/2017	23/06/2017	10/07/2017	TRC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	30.5	-0.4 (-1.29%)

(Cập nhật 17h20 ngày 21/06/2017)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.